

Số: 55/2024/QĐST-DS

Diên Khánh, ngày 04 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N- sinh năm 1956

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ liên hệ: 51 P, Xương Huân, Nha Trang, Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Khánh H – sinh năm 1979

Địa chỉ: 51 P, Xương Huân, Nha Trang, Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Hùng M - sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn L, xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị N2 - sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn P, xã D, Diên Khánh, Khánh Hòa.

2. Ông Nguyễn Hùng D - sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn L, xã D, Diên Khánh, Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Hùng D được sở hữu phần đất có diện tích 301,6 m² ký hiệu A. Trong đó có 50 m² đất thổ cư và 251,6 m² đất quả (theo thực tế đo vẽ) thuộc một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 5 tại thôn L, xã D, huyện Diên Khánh. Trên đất có nhà cấp 4 diện tích 118.3m², tường vách bọc tôn, mái tôn, nền xi măng. Mái che tôn, nền xi măng 49.3m², cổng sắt, sân xi măng. (có bản vẽ kèm theo)

2.2. Bà Nguyễn Thị N2 được sở hữu phần đất có diện tích 193.8 m² ký hiệu C. Trong đó có 50 m² đất thổ cư và 143.8 m² đất quả (theo thực tế đo vẽ)

thuộc một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 5 tại thôn L, xã D, huyện Diên Khánh. Trên đất có nhà cấp 4 diện tích 65.3m², nhà phụ 9.2m², tường vách bọc tôn, mái tôn, nền xi măng. Mái che tôn, nền xi măng 59.3m², cổng sắt, sân xi măng, tường bọc bằng tôn, mái tôn, cột kèo sắt, nền gạch men+xi măng. Mái che tôn, cột kèo sắt, sân xi măng+nền đất, cổng lưới B40. (có bản vẽ kèm theo)

2.3. Ông Nguyễn Hùng M và bà Nguyễn Thị N cùng sở hữu chung phần đất có diện tích 459.0m² ký hiệu B. Trong đó có 100m² đất thổ cư và 359m² đất quả (theo thực tế đo vẽ) thuộc một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số 5 tại thôn L, xã D, huyện Diên Khánh. Trên đất có nhà cấp 4 diện tích 69.1m², tường xây gạch 100-200, mái tôn, nền xi măng, sân xi măng 109.2m² và 01 giếng nước, cổng sắt, lưới B40. (có bản vẽ kèm theo)

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Hùng M và bà Nguyễn Thị N mỗi người chịu 5.890.000 đồng (năm triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Riêng bà Nguyễn Thị N được miễn án phí vì có đơn xin miễn và không xét hoàn trả án phí.

- Ông Nguyễn Hùng D chịu 9.540.000 đồng (chín triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Bà Nguyễn Thị N chịu 6.845.000 đồng (sáu triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Đức Thuận